

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm 06 xe ô tô 7 chỗ 2 cầu cho Agribank Chi nhánh Thái Bình.

- Tên dự toán: Mua sắm 06 xe ô tô 7 chỗ 2 cầu cho Agribank Chi nhánh Thái Bình.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 15 ngày

- Địa điểm cung cấp, bàn giao xe: Agribank Chi nhánh Thái Bình (Địa chỉ: 150 đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên)

- Địa điểm trang bị: Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu sẽ trang bị cho Hội sở Agribank chi nhánh Thái Bình và các Chi nhánh loại II trực thuộc Agribank Chi nhánh Thái Bình, cụ thể:

+ Hội sở Agribank Chi nhánh Thái Bình: 01 xe;

+ Agribank Chi nhánh Lê Lợi Thái Bình: 01 xe

+ Agribank Chi nhánh Tiên Hải Thái Bình: 01 xe;

+ Agribank Chi nhánh Vũ Thư Thái Bình: 01 xe;

+ Agribank Chi nhánh Thái Thụy Thái Bình: 01 xe;

+ Agribank Chi nhánh Kiến Xương Thái Bình: 01 xe;

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hoá phải có xuất xứ rõ ràng, sản xuất năm 2025 và mới 100% chưa qua sử dụng, đồng bộ nguyên chiếc.

- Nhà thầu cam kết khi giao hàng phải bàn giao đầy đủ các giấy tờ sau:

+ *Chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O do cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp và giấy chứng nhận chất lượng C/Q - đối với hàng hoá nhập khẩu;*

Hoặc Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng – đối với hàng hoá sản xuất trong nước;

+ *Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;*

+ *Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.*

- Giá dự thầu đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, nhập khẩu (nếu có), đào tạo chuyên gia công nghệ, bảo hành, bảo trì và toàn bộ các chi phí khác có liên quan.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Đặc tính và thông số kỹ thuật cơ bản của hàng hóa được mô tả ở các bảng dưới đây:

Stt	Nội dung	Thông số và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu
I	Chủng loại hàng hóa	
1.	Tên hàng hóa	Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu (kể cả lái xe)
2.	Năm sản xuất, chất lượng	Sản xuất năm 2025, xe mới 100% chưa qua sử dụng
3.	Màu sắc ngoại thất	5 xe đen + 1 xe trắng
4.	Nhiên liệu	Xăng
5.	Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5
II	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	
	Thông số kỹ thuật chung	
6.	Kích thước tổng thể (D x R x C) (mm)	4795 x 1855 x 1835
7.	Chiều dài cơ sở (mm)	2745
8.	Khoảng sáng gầm xe (mm)	279
9.	Dung tích bình nhiên liệu (L)	80L
10.	Nhiên liệu	Xăng
11.	Công suất tối đa kw(hp)/rpm	122 (164)/5200
12.	Mô men xoắn tối đa Nm/rpm	245/4000
13.	Loại động cơ	2TR-FE (2,7 Lít) 4 xy lạnh thẳng hàng
14.	Hộp số	Số tự động 6 cấp
15.	Loại dẫn động	Dẫn động 2 cầu bán thời gian
16.	Hệ thống treo (Trước/Sau)	Độc lập, tay đòn kép với thanh cân bằng/ Phụ thuộc, liên kết 4 điểm
17.	Vành và Kích thước lốp xe	Mâm đúc, 265/60R18
18.	Hệ thống phanh (Trước/sau)	Đĩa tản nhiệt/Đĩa
	Nội thất	
19.	Tay lái	- Loại tay lái: 3 chấu - Chất liệu: Bọc da, ốp gỗ, mạ bạc. - Nút bấm điều khiển tích hợp: có
20.	Ghế lái, ghế khách	- Chất liệu ghế: Ghế bọc da. - Điều chỉnh ghế lái, ghế hành khách trước: Chỉnh điện 08 hướng. - Loại ghế: Thể thao
21.	Gương chiếu hậu trong	Chống chói tự động
22.	Cụm đồng hồ	- Có đèn báo chế độ Eco, - Màn hình hiển thị đa thông tin: 4.2"
	Ngoại thất	
23.	Gương chiếu hậu ngoài	- Có chức năng điều chỉnh điện, - Có chức năng gập điện, - Có tích hợp đèn báo rẽ.
24.	Cụm đèn trước	- Đèn chiếu gần: Led, - Có đèn chiếu sáng ban ngày, - Có hệ thống điều khiển đèn tự động, - Có hệ thống cân bằng góc chiếu Tự động, - Có chế độ đèn chờ dẫn đường,

Stt	Nội dung	Thông số và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu
25.	Cụm đèn sau, đèn báo phanh trên cao, đèn sương mù trước	Công nghệ đèn Led
	Tiện nghi	
26.	Hệ thống điều hoà	Tự động 02 vùng
27.	Cửa gió sau	Có
28.	Hệ thống âm thanh	- Màn hình: 9" - Số loa: 11 cái - Có kết nối USB - Có kết nối điện thoại thông minh
29.	Chìa khóa thông minh & khởi động	Bằng nút bấm, có hộp chứa mã hóa động cơ
30.	Khóa cửa điện và chức năng khóa cửa từ xa	Có
31.	Cốp điều khiển điện	Có
32.	Điều khiển hành trình	Có
33.	Hệ thống báo động	Có
34.	Hệ thống mã khóa động cơ	Có
	An toàn chủ động	
35.	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
36.	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có
37.	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có
38.	Hệ thống cân bằng điện tử (VSC)	Có
39.	Hệ thống kiểm soát lực kéo (TRC)	Có
40.	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC)	Có
41.	Hệ thống hỗ trợ đỗ xe (DAC)	Có
42.	Đèn báo phanh khẩn cấp (EBS)	Có
43.	Hệ thống cảnh báo điểm mù BSM	
44.	Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi RCTA	Có
45.	Camera lùi / Camera 360	Có
46.	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Có
	An toàn bị động	
47.	Túi khí người lái & hành khách phía trước, Có túi khí bên hông phía trước, túi khí rèm, túi khí đầu gối người lái	Có
48.	Dây đai an toàn	3 điểm ELV, 7 vị trí

Lưu ý:

- Mọi tên model, chủng loại, thương hiệu bất kỳ nào xuất hiện tại mục này (kể cả trong trường hợp không có thuật ngữ hoặc tương đương phía sau) chương này đều chỉ mang tính tham khảo, không mang ý nghĩa bắt buộc. Nhà thầu có thể chào theo các model, chủng loại, thương hiệu đó hoặc bất kỳ model, chủng loại, thương hiệu khác nhưng phải đáp ứng bằng (tức là tương đương) hoặc cao hơn các điều kiện kỹ thuật quy định ở trên;

- Thuật ngữ “hoặc tương đương” tại E-HSMT này được hiểu là tương đồng về tiêu chuẩn sản xuất, công nghệ chế tạo, tính năng - hiệu quả - hiệu suất sử dụng.....;

- Trường hợp nhà thầu chào hàng hoá có thông số kỹ thuật tương đương, Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh tính tương đương của thông số kỹ thuật, hàng hoá đó.

- Đối với thông số kỹ thuật về kích thước và khối lượng tịnh của hàng hóa chỉ mang tính chất tương đối.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải có đại lý hoặc trung tâm bảo hành có khả năng sẵn sàng để thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

- Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng xe ô tô bảo hành tối thiểu 05 năm hoặc 150.000km tùy điều kiện nào đến trước.

- Đảm bảo chất lượng, kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng.

- Cung cấp phụ tùng/linh kiện thay thế ≥ 06 năm kể từ ngày hết thời hạn bảo hành.

- Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ cho đại diện của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ Chủ đầu tư trong quá trình đăng ký, đăng kiểm xe.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hóa khi giao hàng.

- Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa cung cấp với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật của hồ sơ mời thầu.

- Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư trước ít nhất là 02 ngày trước khi tiến hành bàn giao hàng hoá.